

QUY CHẾ

**Phối hợp trong quản lý, khai thác, sử dụng và xử lý
thông tin dữ liệu giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2026 của UBND tỉnh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tiếp nhận, khai thác, sử dụng, trao đổi, xác minh và xử lý thông tin, dữ liệu giám sát hành trình tàu cá thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu giám sát hành trình tàu cá phải bảo đảm đúng thẩm quyền, phạm vi và quyền truy cập được cơ quan có thẩm quyền phân cấp, phân quyền.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng với:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Công an tỉnh;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Chi cục Thủy sản và Biển đảo và các đơn vị trực thuộc được giao nhiệm vụ quản lý, khai thác dữ liệu giám sát hành trình tàu cá;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường nơi chủ tàu cá đăng ký thường trú;
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong phạm vi trách nhiệm phối hợp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nguyên tắc, nội dung và phương thức phối hợp

1. Nguyên tắc phối hợp

- Tuân thủ quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời, chính xác, thống nhất và hiệu quả; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong từng vụ việc cụ thể.
- Việc khai thác, cung cấp, trao đổi và sử dụng thông tin, dữ liệu giám sát hành trình tàu cá phải đúng thẩm quyền, phạm vi được phân quyền và đúng mục đích phục vụ công tác quản lý nhà nước.
- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bảo mật dữ liệu theo quy định của pháp luật.
- Không làm thay đổi hoặc hạn chế thẩm quyền kiểm tra, xác minh, xử lý vi phạm hành chính, điều tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền.

e) Việc xử lý các hành vi vi phạm pháp luật được thực hiện theo quy định của pháp luật về thủy sản và pháp luật khác có liên quan.

f) Mỗi cảnh báo phải được tiếp nhận, giao xử lý, theo dõi và kết thúc bằng kết quả xác minh/xử lý cụ thể; không để cảnh báo tồn đọng không có kết quả.

2. Nội dung phối hợp

a) Tiếp nhận, theo dõi, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu giám sát hành trình tàu cá trong phạm vi được phân quyền.

b) Trao đổi, thông báo thông tin, dữ liệu cần thiết phục vụ công tác quản lý tàu cá và phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

c) Phối hợp xác minh các thông tin, dữ liệu có dấu hiệu bất thường hoặc có dấu hiệu vi phạm các quy định của pháp luật.

d) Phối hợp thông báo, kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền.

đ) Phối hợp xác định nguyên nhân, tình trạng hoạt động của thiết bị giám sát hành trình tàu cá trong các trường hợp mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình, vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác hoặc có sự cố theo quy định của pháp luật.

e) Tổng hợp, trao đổi kết quả xử lý vụ việc và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

3. Phương thức phối hợp

a) Thông qua hệ thống thông tin, dữ liệu giám sát hành trình tàu cá và các hệ thống thông tin khác được cơ quan có thẩm quyền cho phép kết nối, khai thác.

b) Thông qua văn bản, điện thoại, thư điện tử công vụ hoặc các hình thức trao đổi thông tin phù hợp khác theo quy định. Việc trao đổi nhanh qua điện thoại/nhóm công vụ chỉ phục vụ tác nghiệp; những thông tin quan trọng làm căn cứ xử lý phải được xác nhận, lưu vết bằng văn bản/hệ thống hoặc hồ sơ điện tử.

c) Thông qua tổ chức họp, kiểm tra, xác minh, làm việc trực tiếp hoặc các hình thức phối hợp khác phù hợp với tính chất, yêu cầu của từng vụ việc.

Điều 3. Phối hợp tiếp nhận, khai thác, sử dụng và xử lý thông tin, dữ liệu giám sát hành trình tàu cá

1. Trường hợp phát hiện tàu cá vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển

1.1. Chi cục Thủy sản và Biển đảo thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường

Bước 1: Xác định các thông tin về tàu cá (chủ tàu, số đăng ký, nghề hoạt động,...) và hành trình của tàu cá từ khi bắt đầu vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển (vị trí tọa độ, vận tốc, hướng di chuyển...).

Bước 2: Thông báo đến chủ tàu cá hoặc người nhà chủ tàu kiểm tra, liên lạc với thuyền trưởng trên tàu cá và yêu cầu thuyền trưởng điều khiển tàu cá quay trở lại vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển; đồng thời thông tin đến đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình đề nghị hỗ trợ phát tín hiệu cảnh báo và thông báo đến

thuyền trưởng điều khiển tàu cá quay trở lại vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển thông qua các phương tiện thông tin liên lạc.

Bước 3: Thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, đơn vị có liên quan tại khoản 2 Điều 1 của Quy chế, đồng thời gửi Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển, Cơ quan quản lý thủy sản các tỉnh, thành phố ven biển để phối hợp theo dõi, kiểm tra, xử lý theo quy định (theo mẫu Phụ lục đính kèm).

Bước 4: Tiếp tục theo dõi, cập nhật thông tin từ các đơn vị liên quan và thường xuyên liên lạc với chủ tàu, thuyền trưởng cho đến khi tàu cá quay trở lại vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển.

Bước 5: Khi tàu cá cập cảng, phối hợp với các lực lượng (Bộ đội Biên phòng, UBND cấp xã nơi chủ tàu cá đăng ký thường trú và đơn vị liên quan) tiến hành kiểm tra, xác minh làm rõ hành vi vi phạm của chủ tàu, thuyền trưởng tàu cá để xử lý theo quy định.

1.2. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Sau khi tiếp nhận thông tin tàu cá vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển, thực hiện các nội dung sau:

Bước 1: Phối hợp thông báo đến chủ tàu cá hoặc người nhà chủ tàu yêu cầu thuyền trưởng điều khiển tàu cá quay trở lại vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển; duy trì liên lạc thường xuyên với chủ tàu cá, thuyền trưởng đến khi tàu cá quay trở lại vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển.

Bước 2: Chỉ đạo các Đoàn, Trạm Kiểm soát Biên phòng cập nhật danh sách tàu cá vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển để kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các tàu cá này khi xuất, nhập bến.

Trường hợp tàu cá vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển chưa về bờ hoặc không về địa phương nhưng chủ tàu cá có mặt tại địa phương thì xác lập biên bản làm việc với chủ tàu cá để ghi nhận sự việc làm căn cứ xử lý khi tàu cá về địa phương.

Bước 3: Khi tàu cá cập bến, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan tại khoản 2 Điều 1 của Quy chế tiến hành theo dõi, kiểm tra, xác minh làm rõ hành vi vi phạm của chủ tàu cá, thuyền trưởng tàu cá để xử lý theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ đội Biên phòng và đúng quy định pháp luật; báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý những nội dung vượt quá thẩm quyền quy định.

Bước 4: Tổng hợp kết quả xử lý gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Thủy sản và Biển đảo) để tổng hợp. Đồng thời, cập nhật kết quả xử phạt vi phạm hành chính (nếu có) lên phần mềm theo dõi, quản lý hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản của Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

1.3. UBND các xã, phường nơi chủ tàu cá đăng ký thường trú

Sau khi tiếp nhận thông tin tàu cá vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển, thực hiện các nội dung sau:

Bước 1: Phối hợp thông báo, xác minh làm rõ vụ việc tại nơi cư trú đối với chủ tàu, hoặc người nhà của chủ tàu, thuyền trưởng về việc tàu cá vượt qua ranh giới vùng

biển cho phép khai thác thủy sản trên biển; yêu cầu thuyền trưởng điều khiển tàu cá quay trở lại vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển.

Bước 2: Khi tàu cá cập cảng, phối hợp kiểm tra, xác minh vụ việc, làm rõ hành vi vi phạm của chủ tàu cá, thuyền trưởng.

Bước 3: Lập danh sách để quản lý; tổ chức tuyên truyền, vận động đến cộng đồng dân cư chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác thủy sản.

2. Trường hợp phát hiện tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình trên biển hoặc đảo (nơi không có cảng cá)

2.1. Chi cục Thủy sản và Biển đảo thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường

Bước 1: Xác định các thông tin về tàu cá (chủ tàu, số đăng ký, nghề hoạt động,...) và thời điểm tàu cá bị mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình.

Bước 2: Thông báo cho Chủ tàu/Thuyền trưởng hoặc người nhà chủ tàu yêu cầu: kiểm tra khắc phục tình trạng tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình, sử dụng các thiết bị thông tin liên lạc khác để báo cáo vị trí tàu cá theo quy định, đồng thời ghi lại vị trí tàu cá để nộp cho cơ quan quản lý tại cảng khi tàu cập cảng để phục vụ công tác xác minh, xử lý vi phạm (nếu có) và phải đưa tàu cá về bờ trong thời hạn 10 ngày kể từ thời điểm tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị nếu không khắc phục được lỗi mất tín hiệu; đồng thời thông tin đến đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình đề nghị kiểm tra tình trạng tín hiệu và thông báo đến thuyền trưởng tàu cá.

Bước 3: Khi tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình trên 6 giờ, tiến hành thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, đơn vị có liên quan tại khoản 2 Điều 1 của Quy chế để phối hợp theo dõi, kiểm tra, xử lý theo quy định (*theo mẫu Phụ lục đính kèm*).

Bước 4: Tiếp tục theo dõi tín hiệu. Nếu trên 10 ngày tàu cá chưa về bờ và chưa có tín hiệu kết nối trở lại, tiếp tục Thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, đơn vị có liên quan tại khoản 2 Điều 1 của Quy chế, đồng thời gửi Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển, Cơ quan quản lý thủy sản các tỉnh, thành phố ven biển để phối hợp theo dõi, kiểm tra, xử lý theo quy định (*theo mẫu Phụ lục đính kèm*).

Trường hợp chủ tàu cá có mặt tại địa phương thì xác lập biên bản làm việc với chủ tàu cá để ghi nhận sự việc làm căn cứ xử lý khi tàu cá về địa phương.

Bước 5: Khi tàu cá cập cảng, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tại khoản 2 Điều 1 của Quy chế tiến hành kiểm tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật; báo cáo, tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý những nội dung vượt quá thẩm quyền quy định.

Bước 6: Tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý các trường hợp tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình khi hoạt động trên biển, đảo (nơi không có cảng cá) theo quy định. Đồng thời, cập nhật kết quả xử phạt vi phạm hành chính (nếu có) lên phần mềm theo dõi, quản lý hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản của Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

2.2. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Sau khi tiếp nhận thông tin tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình trên biển hoặc đảo (nơi không có cảng cá), thực hiện các nội dung sau:

Bước 1: Phối hợp thông báo đến chủ tàu cá hoặc người nhà chủ tàu yêu cầu thuyền trưởng: kiểm tra khắc phục tình trạng tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình, sử dụng các thiết bị thông tin liên lạc khác để báo cáo vị trí tàu cá theo quy định, đồng thời ghi lại vị trí tàu cá để nộp cho cơ quan quản lý tại cảng khi tàu cập cảng để phục vụ công tác xác minh, xử lý vi phạm (nếu có) và phải đưa tàu cá về bờ trong thời hạn 10 ngày kể từ thời điểm tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị nếu không khắc phục được lỗi mất tín hiệu.

Bước 2: Khi tàu nhập cảng cá, phối hợp kiểm tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Trường hợp tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình trên biển hoặc đảo (nơi không có cảng cá) trên 10 ngày nhưng chưa về bờ, tổ chức xác minh làm rõ có hay không hành vi vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình để vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển. Xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ việc (nếu có) để xử lý theo thẩm quyền, đúng quy định.

2.3. UBND các xã, phường nơi chủ tàu cá đăng ký thường trú

Sau khi tiếp nhận thông tin tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình trên biển hoặc đảo (nơi không có cảng cá), thực hiện các nội dung sau:

Bước 1: Phối hợp thông báo, xác minh làm rõ vụ việc tại nơi cư trú đối với chủ tàu, hoặc người nhà của chủ tàu, thuyền trưởng về việc tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình trên biển hoặc đảo (nơi không có cảng cá); yêu cầu thuyền trưởng thực hiện đúng các quy định thi hoạt động khai thác thủy sản trên biển.

Bước 2: Khi tàu cá cập cảng, phối hợp kiểm tra, xác minh vụ việc, làm rõ hành vi vi phạm của chủ tàu cá, thuyền trưởng.

Bước 3: Lập danh sách để quản lý; tổ chức tuyên truyền, vận động đến cộng đồng dân cư chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác thủy sản.

3. Trường hợp phát hiện tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình tại bờ, đảo (nơi có cảng cá)

3.1. Chi cục Thủy sản và Biển đảo thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường

Bước 1: Xác định các thông tin về tàu cá (chủ tàu, số đăng ký, nghề hoạt động,...), thời điểm và vị trí tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình.

Bước 2: Thông báo cho Chủ tàu hoặc người nhà chủ tàu yêu cầu: kiểm tra duy trì tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình, sử dụng các thiết bị thông tin liên lạc khác để báo cáo vị trí tàu cá neo đậu tại bờ theo quy định.

Bước 3: Khi tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình nhưng thực hiện báo vị trí tàu cá chưa đúng quy định, tiến hành Thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, đơn vị có liên quan tại khoản 2 Điều 1 của Quy chế để phối hợp theo dõi, kiểm tra, xử lý theo quy định (theo mẫu Phụ lục đính kèm).

Bước 4: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tại khoản 2 Điều 1 của Quy chế tổ chức xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật; báo cáo, tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý những nội dung vượt quá thẩm quyền quy định.

Bước 5: Tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý các trường hợp tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình tại bờ, đảo (nơi có cảng cá) theo quy định. Đồng thời, cập nhật kết quả xử phạt vi phạm hành chính (nếu có) lên phần mềm theo dõi, quản lý hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản của Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

3.2. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Sau khi tiếp nhận thông tin tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình tại bờ, đảo (nơi có cảng cá), thực hiện các nội dung sau:

Bước 1: Phối hợp thông báo tình trạng mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình đến chủ tàu cá hoặc người nhà chủ tàu; yêu cầu thực hiện báo cáo vị trí tàu cá neo đậu tại bờ theo quy định.

Bước 2: Kiểm tra, xác minh tình trạng neo đậu tại bờ của tàu cá, ngăn ngừa tình trạng hoạt động khai thác thủy sản trái phép; xử lý theo quy định của pháp luật.

3.3. UBND cấp xã

Sau khi tiếp nhận thông tin tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình tại bờ, đảo (nơi có cảng cá), thực hiện các nội dung sau:

Bước 1: Phối hợp thông báo, xác minh đối với chủ tàu hoặc người nhà của chủ tàu về việc tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình tại bờ, đảo (nơi có cảng cá); yêu cầu thực hiện đúng các quy định pháp luật.

Bước 2: Phối hợp kiểm tra, xác minh tình trạng neo đậu tại bờ của tàu cá, ngăn ngừa tình trạng hoạt động khai thác thủy sản trái phép. Phối hợp xác minh, xử lý hành vi vi phạm của chủ tàu cá.

Bước 3: Lập danh sách để quản lý; tổ chức tuyên truyền, vận động đến cộng đồng dân cư chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác thủy sản.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chỉ đạo tổ chức trực giám sát tàu cá trên Hệ thống Giám sát tàu cá (VMS) tại Chi cục Thủy sản và Biển đảo và các Văn phòng đại diện kiểm tra, kiểm soát nghề cá tại cảng cá.

- Theo dõi, xử lý thông tin dữ liệu giám sát hành trình tàu cá theo trình tự tại Điều 3.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, xác minh, xử lý thông tin dữ liệu giám sát hành trình tàu cá trong quá trình hoạt động trên biển và tại bờ, đảo (trừ khoản 1 Điều 3) theo quy định; báo cáo, tham mưu UBND tỉnh xử lý những nội dung vượt quá thẩm quyền quy định.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, xác minh và xử lý các trường hợp tàu cá tỉnh Đắk Lắk vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản.

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Thủy sản và Kiểm ngư theo quy định và thông báo cho các lực lượng liên quan biết kết quả tổng hợp.

2. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Bố trí cán bộ tại Đồn, Trạm kiểm soát Biên phòng phối hợp với các lực lượng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tại các Văn phòng đại diện kiểm tra, kiểm soát nghề cá.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan tại khoản 2 Điều 1 của Quy chế tiến hành kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ, xử lý hành vi điều khiển tàu cá vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển của chủ tàu cá, thuyền trưởng, người điều khiển tàu cá để xử lý theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ đội Biên phòng và đúng quy định; báo cáo, tham mưu UBND tỉnh xử lý những nội dung vượt quá thẩm quyền quy định.

- Tổng hợp, thông báo kết quả kiểm tra, xác minh và xử lý đối với các trường hợp tàu cá vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Thủy sản và Biển đảo) để tổng hợp; cập nhật kết quả xử phạt vi phạm hành chính lên phần mềm theo dõi, quản lý hoạt động xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản của Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

3. Công an tỉnh

Phối hợp với các đơn vị chức năng điều tra, xác minh các vụ việc vi phạm pháp luật liên quan đến thiết bị giám sát hành trình tàu cá (có dấu hiệu tổ chức, môi giới, làm giả/can thiệp dữ liệu, gửi/chuyển thiết bị VMS hoặc có dấu hiệu tội phạm,...).

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan, đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình và đơn vị cung cấp dịch vụ vệ tinh kiểm tra, xác định nguyên nhân kỹ thuật đối với các trường hợp mất tín hiệu thiết bị giám sát hành trình; phối hợp kiểm tra việc duy trì kết nối thông tin vệ tinh, việc sử dụng tần số vô tuyến điện và thiết bị vô tuyến điện theo thẩm quyền.

5. UBND các xã, phường nơi chủ tàu cá đăng ký thường trú

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan xác minh thông tin và thông báo đến gia đình chủ tàu cá, thuyền trưởng tàu cá vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển, mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình.

- Tích cực chủ động phối hợp với Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình điều tra, xác minh vụ việc và xử lý tàu cá vi phạm theo quy định.

- Phối hợp với lực lượng Bộ đội Biên phòng, Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan làm các thủ tục ban đầu đối với các tàu cá vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển và tàu cá mất tín hiệu kết nối thiết bị giám sát hành trình khi tàu cá nhập cảng cá, bến cá trên địa bàn quản lý.

6. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp thực hiện Quy chế này khi được cơ quan có thẩm quyền đề nghị.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện và tài chính để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại văn bản này có nội dung được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì thực hiện theo nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế tại văn bản đó.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể trong quy chế này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi văn bản về Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Phụ lục:

THÔNG BÁO TÀU CÁ MẤT TÍN HIỆU TỪ THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TRÊN BIỂN, ĐẢO (NƠI KHÔNG CÓ CẢNG CÁ)/TẠI BỜ, ĐẢO (NƠI CÓ CẢNG CÁ)/VƯỢT QUA RANH GIỚI VÙNG BIỂN CHO PHÉP KHAI THÁC THỦY SẢN TRÊN BIỂN

(Ban hành kèm theo Quy chế phối hợp trong quản lý, khai thác, sử dụng và xử lý thông tin dữ liệu giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk)

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG ĐẮK LẮK CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHI CỤC THỦY SẢN VÀ BIỂN ĐẢO Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TB-CCTSBĐ

Đắk Lắk., ngàytháng.....năm.....

THÔNG BÁO

Tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình trên biển, đảo (nơi không có cảng cá)/tại bờ, đảo (nơi có cảng cá)/vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển

1. Thông tin tàu cá			
Thông tin từ			
Thời điểm truy xuất			
Số đăng ký tàu cá			
Họ tên thuyền trưởng (Chủ tàu)		Số điện thoại:	
2. Thời gian và vị trí phát hiện bị mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình/vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển			
Thời gian:	Vị trí	Độ vĩ Bắc:	
		Độ kinh Đông:	
3. Yêu cầu, đề nghị			
- Thông báo chủ tàu, yêu cầu thuyền trưởng điều khiển tàu cá quay trở lại vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển (<i>đối với tàu cá vượt qua ranh giới vùng biển cho phép khai thác thủy sản trên biển</i>). - Thông báo chủ tàu, yêu cầu Thuyền trưởng kiểm tra, thực hiện các giải pháp khắc phục tình trạng tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình, sử dụng thiết bị thông tin liên lạc khác để báo cáo vị trí tàu cá theo quy định, báo cáo nguyên nhân; Đưa tàu về bờ trong thời hạn 10 ngày kể từ thời điểm tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình nếu không khắc phục được (<i>đối với tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình trên biển, đảo (nơi không có cảng cá)</i>). - Thông báo chủ tàu kiểm tra duy trì tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình, sử dụng các thiết bị thông tin liên lạc khác để báo cáo vị trí tàu cá neo đậu tại bờ theo quy định (<i>đối với tàu cá mất tín hiệu từ thiết bị giám sát hành trình tại bờ, đảo (nơi có cảng cá)</i>). - Thực hiện các biện pháp ngăn ngừa tàu cá xâm phạm vùng biển trái phép. - Theo dõi, không để tàu cá khai thác IUU. - Phối hợp cung cấp thông tin. - Xử lý khi tàu về bờ. - Báo cáo kết quả thực hiện. -			
4. Đính kèm:			
- Hình ảnh và vị trí chi tiết kèm theo (nếu có) - Danh sách tàu cá			

Nơi nhận:

- Trung tâm Thông tin Thủy sản và Kiểm ngư;
- BTLVùng Cảnh sát biển ... (p/h);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (p/h);
- UBND xã/phường(p/h);
- Ban Quản lý cảng cá tỉnh;
- Các VPĐD Kiểm tra, kiểm soát nghề cá (t/h);
-
- Lưu: VT, TC.

CHI CỤC TRƯỞNG